

Bản án số: **547/2017/HSPT**

Ngày: 29/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà:* Ông Trương Việt Toàn

+ *Các Thẩm phán:* Ông Ngô Tiến Phong, ông Phạm Năng Thành

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thu Hà, Kiểm sát viên.

- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Vương Thị Vân Anh, cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

Ngày 29 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 434/2017/HSPT ngày 01 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Quốc K do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội:

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc K, sinh năm: 1978, tại Hà Nội; trú tại: thôn A, xã X, huyện G, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lái xe ô tô; trình độ văn hoá: 09/12 con ông Nguyễn Đình K (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Ma Thị X và 03 con (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không; theo danh chỉ bản số 000000042 lập ngày 18/01/2017 của công an huyện G, thành phố Hà Nội; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 18/01/2017; có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, vụ án có nội dung như sau:

Khoảng 9 giờ 50 phút ngày 22/11/2016, tại ngã tư giao nhau đường ĐX11 với đường trung tâm giai đoạn 1, giai đoạn 2 khu đô thị X, G, Hà Nội, xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ giữa xe ô tô biển kiểm soát 98C – 078.31 do Nguyễn Quốc K điều khiển đi trên đường Trung tâm (giai đoạn 1, giai đoạn 2) theo hướng từ trung tâm ra đường vành đai, khi đến địa điểm trên đề xảy ra tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát: 29U8 - 1220, do anh Nguyễn Hữu B; sinh 1988; đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 38 thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội; hiện trú tại: số 308 D17, Khu đô thị X, huyện G, thành phố Hà Nội điều khiển phía sau chở bà Phan Thị T; sinh 1960; trú tại: Ấp Đ, xã A, huyện P, tỉnh B Dương; đi trên đường ĐX11 theo hướng từ đường Nguyễn Đức Thuận vào Tòa nhà D 17, để xảy ra tai nạn. Hậu quả: Anh B và chị T bị thương đi cấp cứu nhưng không cứu được anh Bình đã tử vong, chị T bị thương nhẹ; hai xe liên quan hư hỏng nhẹ.

*Về hiện trường vụ tai nạn giao thông: (các bút lục: 17, 18, 19, 20), hiện trường còn nguyên vẹn, nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu. Vụ tai nạn giao thông đường bộ trên xảy ra tại ngã tư đường giao đường ĐX11 với đường Trung tâm giai đoạn, giai đoạn 2 khu đô thị X, xã X, G, Hà Nội, mặt đường khô ráo được trải nhựa bằng phẳng, lòng đường Trung tâm rộng 15 m, mặt cắt giữa đường này với đường ĐX11 rộng 13m, mặt đường ĐX11 rộng 7,5m, tổ chức giao thông hai chiều. Lấy mốc hiện trường là điểm giao giữa mép bên phải đường ĐX11 hướng đi tòa nhà D17 với mép bên phải đường Trung tâm hướng đi đường vành đai, mốc hiện trường trùng với đầu trực trước bên phải xe ô tô. Mép đường bên phải và mặt đường cắt trung tâm theo hướng khu chợ tạm đi đường vành đai là mép đường chuẩn. Xe ô tô biển số 98C-078.31 để lại 02 vết phanh kép mờ trên mặt đường Trung tâm có chiều dài 11m30, rộng 0m30, điểm gần nhất của đầu vết phanh bên phải xe cách mép đường chuẩn là 05m20, cuối hai vết phanh là mặt lặn của hai bánh sau xe ô tô, khoảng cách gần nhất giữa hai vết phanh là 01m00. Vị trí xe ô tô biển số 98C-078.31 đổ lại trên mặt đường, đầu xe hướng về đường vành đai, góc đầu xe bên trái đè lên bên trái phần phía sau xe mô tô, đo từ má ngoài lốp bánh trước bên phải vào mép đường chuẩn là 05m70, đo từ má ngoài lốp bánh sau bên phải vào mép đường chuẩn là 05m40. Dấu vết cày trượt của xe mô tô đổ xuống mặt đường tạo nên có chiều dài 01m80 nằm dưới gầm xe ô tô, đầu vết cày cách mép đường là 06m80, cách đầu trực sau bên trái xe mô tô về hướng

chợ tạm là 01m40, cuối vết là vị trí bên phải xe mô tô. Vị trí xe mô tô 29U8-1220 bị đổ nằm bên phải, đuôi xe chéo vào mép đường phải hướng đường vành đai, phần đuôi xe nằm dưới gầm góc đầu xe bên trái xe ô tô, trục bánh trước ngang với đầu trục bánh trước xe ô tô bên trái, cách đầu trục xe ô tô là 00m50.

Khám nghiệm dấu vết trên phương tiện liên quan vụ tai nạn giao thông (các bút lục 23, 24, 25, 26):

* Xe ô tô biển số 98C - 078.31 (bút lục 23, 24):

- Mặt ngoài bên trái nắp ca pô trước đầu xe có vết bẹp lõm trên diện 30 x 32cm, điểm thấp nhất đo cách đất 83 cm, điểm cao nhất đo cách đất 115 cm.

- Mặt trước phía dưới chắn đà trước (phía dưới biển kiểm soát trước có hai vết trượt xước song song làm bong tróc sơn lộ rõ kim loại phía trong, vết phía trên dài 6 cm, rộng 2 cm; vết phía trước dài 8 cm, rộng 1 cm, vết trên cách vết dưới 6 cm. Đo điểm thấp nhất của vết dưới cách đất 42 cm, điểm gần nhất của dấu vết đo về phía phía đầu chắn đà là 92 cm.

- Mặt ngoài phía trước chắn đà trước bên trái có vết tì miết, xước làm bong tróc sơn, móp và xô đẩy chắn đà từ trước về sau xe, dấu vết có diện (40 x 6) cm, điểm thấp nhất đo cách đất 39 cm, điểm gần nhất đo về đầu bên trái chắn đà là 6 cm.

- Mặt ngoài phía trước cụm tiếp giáp giá sắt cân bằng lốp trước bên trái và cao su đệm trục cân bằng liền kề có vết tì, xước làm nứt vỡ cao su đệm trục cân bằng trên diện (3 x 2) cm, điểm thấp nhất đo cách đất 37 cm, điểm gần nhất đo về đầu chắn đà trước bên trái là 36 cm.

- Mặt ngoài giá sắt đỡ chân gương bên trái trước đầu xe có vết tì miết làm sạch bụi bẩn trên diện (6 x 1) cm, điểm thấp nhất đo cách đất 134 cm, điểm cao nhất đo cách đất 135 cm.

- Mặt ngoài góc trước bên trái đầu xe có vết trượt xước còn bám dính lại chất màng màu đen dạng cao su, kích thước (5 x 2) cm, điểm thấp nhất đo cách đất 99 cm, điểm cao nhất đo cách đất 101 cm. Đầu của dấu vết có in hình tròn.

Kiểm tra hệ thống lái, hệ thống phanh, côn, ga, số, đồng hồ, đèn còi, gương, gạt nước vẫn hoạt động B thường

*Xe mô tô biển số 29U8-1220:

-Mặt ngoài má trước bên trái đầu chassis, trước đầu xe có vết tì miết còn bám dính lại chất màu trắng dạng sơn trên diện (8 x 4,5) cm, điểm thấp nhất đo cách đất 60 cm, điểm cao nhất đo cách đất 64,5 cm.

-Cao su đầu tay nắm bên trái có vết tì miết làm nứt nhẹ cao su trên diện 2,5 x 2,5 cm, điểm thấp nhất đo cách đất 96 cm, điểm cao nhất đo cách đất 98,5 cm.

-Mặt ngoài phía bên ốp bửng máy trái có nhiều vết cào xước, bong tróc sơn trên diện (11 x 9) cm, điểm thấp nhất đo cách đất 28 cm, điểm cao nhất đo cách đất 37 cm. Giá sắt bảo vệ ốp bửng máy này vỡ bung rời, nhiều điểm trên dấu vết còn bám dính lại chất màu trắng dạng sơn trên diện (2 x 2) cm, điểm thấp nhất đo cách đất 29 cm, điểm cao nhất đo cách đất 31 cm.

-Mặt ngoài ốc phía dưới giảm sóc phía sau bên trái có vết tì miết còn bám dính lại chất màu trắng dạng sơn kích thước (1,5 x 1,5) cm điểm thấp nhất đo cách đất 34,5 cm, điểm cao nhất đo cách đất 36 cm.

-Mặt ốp giảm sóc sau bên trái có vết bẹp lõm còn bám dính lại chất màu trắng dạng sơn trên diện (4 x 3,5) cm, điểm thấp nhất đo cách đất 42 cm, điểm cao nhất đo cách đất 46 cm (làm cong giảm sóc sau bên trái, từ trái sang phải xe).

-Mặt ngoài giá sắt đỡ giá đỡ chân phía sau có vết trượt xước, gãy giá sắt trên diện (13 x 3) cm điểm thấp nhất đo cách đất 32 cm, điểm cao nhất đo cách đất 35 cm.

-Mặt ngoài ốp hộp, xích, phía trên có vết tì, miết trượt xước, còn dính lại chất màng màu tím kích thước (15 x 3) cm, điểm thấp nhất đo cách đất 37 cm, điểm cao nhất đo cách đất 40 cm.

Toàn bộ các dấu vết trên có chiều hướng từ trái sang phải xe.

-Các dấu vết bên phải xe bao gồm: Rách cao su đầu tay nắm, xước sát đầu tay phanh, xước sát bàn đạp chân phanh, cong gập giá đỡ chân trước, sau, xước sát đuôi phía sau bên xe, xước sát tay nâng, sườn bên phải phía sau xe, nhiều điểm của các dấu vết còn bám dính lại chất màu ghi dạng bột đá. Thiệt hại: cong gập giá đỡ chassis trước, sau bên phải.

Kiểm tra an toàn kỹ thuật xe vẫn hoạt động B thường.

Tại kết luận giám định số 4428/C54(P3) ngày 16/12/2016 Viện khoa học hình sự tổng cục cảnh sát kết luận dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 98C-078.31 với xe mô tô biển số 29U8-1220 (bút lục 16)

- Dấu vết trượt bám dính chất màu đen (dạng nhựa) ở mặt ngoài ốp kim loại phía trước bên trái đầu xe ô tô biển số 98C-078.31 có chiều từ phải sang trái, phù hợp với dấu vết trượt xước mất nhựa màu đen ở mặt ngoài đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 29U8-1220 (khi xe mô tô này chưa đổ). Dấu vết ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

-Dấu vết hằn, biến dạng, trượt xước mất sơn màu trắng ở mặt ngoài phía dưới bên trái chắn đà trước xe ô tô biển số 98C-078.31 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết biến dạng, trượt xước dính chất màu trắng (dạng sơn) ở mặt ngoài phía dưới càng giảm xóc sau bên trái và ở mặt ngoài đầu ốc bắt giữ bên trái trục bánh sau xe mô tô biển số 29U8-1220 (khi xe mô tô này đã đổ nằm nghiêng bên phải trên đường). Dấu vết ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ dưới lên trên.

* Tóm tắt bệnh án điều trị và khám nghiệm tử thi:

-Tóm tắt bệnh án điều trị:

Sau tai nạn nạn nhân Nguyễn Hữu B được đưa đến bệnh viện đa khoa Đức Giang và bệnh viện Việt Đức cấp cứu, tình trạng khi nhập viện:

CT Scanner sọ não: Tụ máu–khí ngoài màng cứng vùng thái dương trái, chảy máu khoang dưới nhện lều tiểu não, liềm đại não và rải rác trong một vài rãnh cuộn não bán cầu hai bên, rải rác các ổ chảy máu và đọng dập nhu mô thùy trán phải, chẩm và đỉnh trái, đường giữa lệch phải, vỡ lún xương thái dương trái, có mảnh xương rời nội sọ, vỡ thành sau xoang hàm phải, tụ dịch xoang hàm phải.

Chẩn đoán: chấn thương sọ não: máu tụ ngoài màng cứng, dưới màng cứng bán cầu trái, máu tụ dưới màng cứng dập não bán cầu phải, Glasgow 5 điểm.

Quá trình điều trị:

+ Mô cấp cứu: rạch da question mark bán cầu trái thấy máu tụ dưới da đầu nhiều, máu tụ ngoài màng cứng bán cầu trái lớn 500g, nguyên nhân từ đường vỡ và mạch màng cứng, máu tràn từ nền sọ nhiều. Tiến hành lấy máu tụ, giải tỏa não, tạo hình màng cứng.

+ Hồi sức tích cực, truyền máu, truyền dịch, thuốc sau mổ.

+ Sau mổ tình trạng bệnh nhân không cải thiện đến 0h00 ngày 24/11/2016, bệnh nhân trong tình trạng mê, cầu không cựa, mạch nhanh,

huyết áp tụt, đái nhiều. Đã giải thích cho gia đình tình trạng bệnh nặng nguy cơ tử vong cao. Gia đình xin đưa về nhà (bút lục 69).

- Nạn nhân Nguyễn Hữu B tử vong tại nhà vào lúc 14h ngày 24/11/2016. Cơ quan điều tra Công an huyện G đến nhà nạn nhân để tiến hành khám nghiệm tử thi nhưng do gia đình nạn nhân đã khâm liệm nên từ chối khám nghiệm tử thi (bút lục 74).

Tại Cơ quan điều tra, K khai nhận: K là lái xe ô tô tải cho công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Quang Minh; có trụ sở tại: Hương Thịnh, xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; do anh Lê Công Định làm giám đốc có giấy phép lái xe ô tô hạng C, còn hiệu lực. Khoảng 09 giờ 50 phút, ngày 22/11/2016, K điều khiển xe ô tô BKS: 98C- 078.31 với vận tốc khoảng 50km/h, đi trên đường Trung tâm (giai đoạn 1, giai đoạn 2) khu đô thị X, xã X, huyện G, Hà Nội đến ngã tư giao đường ĐX11 do K không giảm tốc độ nên khi phát hiện anh Nguyễn Hữu B; sinh 1988; hiện trú tại: số 308 D17, khu đô thị X, huyện G, thành phố Hà Nội điều khiển xe mô tô biển số 29U8-1220 chở bà Phan Thị T; sinh 1960; trú tại: Ấp Đ, xã A, huyện P, tỉnh B Dương đi trên đường ĐX11 đến ngã tư từ bên phải theo hướng đi của K, K đã phanh xe và đánh lái sang bên trái để tránh nhưng đầu xe ô tô bên trái xe của K đã đâm vào người và xe mô tô do anh B điều khiển gây ra hậu quả như trên.

Đối với nạn nhân Phan Thị T, sau tai nạn bà T khám chữa bệnh tại bệnh viện đa khoa Đức Giang, Hà Nội. Ngày 15/12/2016 Cơ quan điều tra - Công an huyện G đã ra quyết định trưng cầu giám định số 74 và yêu cầu chị T đi giám định thương tích, nhưng chị T từ chối không đi giám định thương tích (Bút lục 91)

Trong vụ tai nạn giao thông trên lỗi và nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông trên hoàn toàn do Nguyễn Quốc K điều khiển xe ô tô biển số BKS: 98C- 078.31 khi đi đến đường giao nhau không giảm tốc độ vi phạm Điều 24 luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm một người chết. Anh B điều khiển xe mô tô BKS: 29U8 -1220 có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ phía sau chở bà Phan Thị T đi đúng phần đường không có lỗi.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Quốc K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị can K phù

hợp với lời khai nhân chứng, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định pháp y tử thi, kết luận giám định dấu vết và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản án sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 18/4/2017 Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Quốc K 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, vật chứng, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 5 năm 2017, bị cáo kháng cáo xin được giảm hình phạt tù.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận nội dung bản án sơ thẩm nêu là đúng, bị cáo nhận tội và xin được giảm hình phạt tù.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

-Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

-Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, hành vi của bị cáo đã rõ, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp, đề nghị HĐXX giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ, nên được chấp nhận.

Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù

hợp với sơ đồ hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 9 giờ 50 phút ngày 22/11/2016, bị cáo Nguyễn Quốc K có giấy phép lái xe ô tô hạng C, điều khiển xe ô tô BKS: 98C- 078.31 của công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ vận tải Quang Minh đi trên đường trung tâm (giai đoạn 1, giai đoạn 2) theo hướng từ đường trung tâm ra đường vành đai đến ngã tư giao nhau với đường DX11 thuộc khu đô thị X, xã X, huyện G, thành phố Hà Nội, do không giảm tốc độ, không đảm bảo an toàn để đầu xe ô tô bên trái, xe ô tô biển số 98C - 078.31 đã đâm va vào xe máy và người anh Nguyễn Hữu B đang điều khiển xe mô tô BKS 29U8 -1220 có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ phía sau chở bà Phan Thị T để xảy ra tai nạn làm anh B, bà T ngã đổ xuống đường phía trước xe ô tô. Anh B bị thương nặng được đưa đi cấp cứu sau đó bị tử vong, bà T bị thương nhẹ.

Bị cáo điều khiển xe ô tô không làm chủ tốc độ đã điều khiển xe ô tô va chạm vào xe máy gây tai nạn, hậu quả làm anh B tử vong, chị T bị thương tích do bị cáo đi quá tốc độ khi qua đường giao nhau không giảm tốc độ, thiếu quan sát đã dẫn đến vi phạm. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an pháp luật, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác.

Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo điều khiển xe ô tô khi qua đường giao nhau nhưng bị cáo không giảm tốc độ, thiếu quan sát mặt đường, không làm chủ tốc độ nên đã để xe ô tô do bị cáo điều khiển va chạm với xe mô tô do anh B điều khiển chở chị T. Hậu quả anh B bị tử vong trên đường đi cấp cứu, chị T bị thương nhẹ. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt tù bị cáo là đúng.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án tiền sự, sau khi gây tai nạn bị cáo đã đưa người bị hại đi cấp cứu; Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Quang Minh là chủ xe ô tô cùng bị cáo K đã tự nguyện bồi thường, khắc phục

hậu quả đầy đủ cho gia đình người bị hại và người bị hại; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa gia đình người bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; quá trình điều tra người bị hại là chị T có ý kiến xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội do lỗi vô ý, người bị hại xin cho bị cáo, theo hướng dẫn của Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại khoản 3 Điều 37 Bộ luật hình sự năm 2015 và Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 kể từ ngày 1/7/2016; Công văn 327/TANDTC/PC ngày 07/11/2016 V/v viện dẫn các điều khoản có lợi cho người phạm tội của BLHS năm 2015 trong bản án; khoản 3 Điều 29 BLHS năm 2015, bị cáo có thể miễn trách nhiệm hình sự. Do vậy, xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc K, sửa một phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 18/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc K phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b,p khoản 1,2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**